ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP **TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 06 năm 2020*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12;*
- *Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP vào ngày 26/06/2020;*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CỦA TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 với những nội dung chính như sau:

a. Sản lượng phục vụ vận chuyển năm 2019:

	Toàn mạng cảng			**ACV (không bao gồm sản lượng quốc tế tại Cảng HKQT Đà Nẵng và Cam Ranh)**		
Nội dung	**2019**	**% so với kế hoạch**	**% so với năm 2018**	**2019**	**% so với kế hoạch**	**% so với năm 2018**
TỔNG HÀNH KHÁCH (triệu hành khách)	**116,3**	**103%**	**112%**	**102,6**	**104%**	**111%**
- Quốc tế	41,8	99%	114%	28,1	100%	109%
- Trong nước	74,6	106%	112%	74,6	106%	112%
TỔNG HÀNG HÓA & BƯU KIỆN (nghìn tấn)	**1.540**	**96%**	**102%**	**1.530**	**96%**	**101%**
- Quốc tế	1.010	96%	104%	999	96%	104%
- Trong nước	531	96%	97%	531	96%	97%

	Toàn mạng cảng			ACV (không bao gồm sản lượng quốc tế tại Cảng HKQT Đà Nẵng và Cam Ranh)		
Nội dung	**2019**	**% so với kế hoạch**	**% so với năm 2018**	**2019**	**% so với kế hoạch**	**% so với năm 2018**
TỔNG HẠ CẤT CÁNH (nghìn lượt)	**750**	**108%**	**115%**	**669**	**108%**	**114%**
- Quốc tế	268	104%	114%	188	104%	109%
- Trong nước	481	110%	115%	481	110%	115%

b. Kết quả tài chính năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Số liệu Công ty mẹ (tỷ đồng)	Số liệu Hợp nhất (tỷ đồng)
1	Tổng giá trị tài sản (tại ngày 31/12/2019)	57.486	58.176
2	Vốn chủ sở hữu (tại ngày 31/12/2019)	36.095	36.757
3	Tổng doanh thu (từ 01/01/2019 đến 31/12/2019)	20.498	20.258
4	Lợi nhuận sau thuế (từ 01/01/2019 đến 31/12/2019)	8.042	8.214

2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
I	**Sản lượng thông qua 21 cảng hàng không**	
1	Tổng sản lượng hành khách	69,2 triệu khách
2	Tổng sản lượng Hàng hóa – Bưu kiện	1.344 nghìn tấn
3	Hạ cất cánh	531.000 lượt
II	**Sản lượng không bao gồm sản lượng quốc tế của CHKQT Cam Ranh và CHKQT Đà Nẵng**	
1	Tổng sản lượng hành khách	65,2 triệu khách
2	Tổng sản lượng Hàng hóa – Bưu kiện	1.334 nghìn tấn
3	Hạ cất cánh	502.000 lượt
II	**Kế hoạch tài chính**	

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng doanh thu	11.317 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	2.007 tỷ đồng
3	ROA	2,73%
4	ROE	4,26%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 phù hợp với tình hình thực tế của dịch bệnh Covid-19.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 và định hướng năm 2020 của Hội đồng quản trị.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch 2020.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019 và phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019.

1. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Từ 01/01/2019 đến 31/12/2019
1	Tổng giá trị tài sản	58.176.195.336.654
2	Vốn chủ sở hữu	36.757.234.341.406
3	Nợ phải trả	21.418.960.995.248
4	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	18.328.551.736.948
5	Doanh thu hoạt động tài chính	1.919.789.862.817
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10.146.866.177.824
7	Lợi nhuận khác	8.921.243.155
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.155.787.420.979
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.214.156.921.613

2. Thông qua phương án trích lập các quỹ:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1.	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất:**	**8.885.438.726.276**	
2.	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được phân phối:**	**8.286.898.530.062**	**100**
2.1.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính tổng hợp (Công ty mẹ)	8.276.898.530.062	
2.2.	Cổ tức đã được nhận bằng tiền của các công ty con, công ty liên doanh, liên kết	10.000.000.000	
3.	**Phân phối lợi nhuận**	**8.286.898.530.062**	**100**
3.1.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (*)	822.339.000.000	9,92
3.2.	Trích quỹ thưởng của người quản lý (*)	2.721.600.000	0,03
3.3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm tài chính)	230.759.034.566	2,78
3.4.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (**)	7.231.078.895.496	87,26

(*): Phương án trích quỹ khen thưởng phúc lợi của người lao động và trích quỹ khen thưởng của người quản lý được thực hiện theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP;

(**): Hiện nay, ACV đang chờ ý kiến của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về phương án phân phối lợi nhuận còn lại và chia cổ tức, do đó, ACV sẽ thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 để thông qua nội dung này ngay sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 5. Thông qua Tờ trình quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2019 và quỹ tiền lương kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020.

1. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2019 như sau:

+ Quỹ tiền lương: 21.772.800.000 đồng.

+ Quỹ tiền thưởng: 2.721.600.000 đồng.

Quỹ tiền lương và quỹ tiền thưởng trên được xác định chung cho 12 người quản lý gồm: 4 thành viên Hội đồng quản trị (tính bình quân số người theo tháng), 4 Phó Tổng giám đốc (tính bình quân số người theo

tháng), Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát và 2 Kiểm soát viên chuyên trách theo quy định của Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

2. Thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2020 như sau:

+ Quỹ tiền lương: 15.724.800.000 đồng (giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19).

Quỹ tiền lương trên được xác định chung cho 13 người quản lý gồm: 4 thành viên Hội đồng quản trị (tính bình quân số người theo tháng), 5 Phó Tổng giám đốc (tính bình quân số người theo tháng), Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát và 2 Kiểm soát viên chuyên trách theo quy định của Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

Điều 6. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và năm 2021:

1. Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn thực hiện soát xét báo cáo tài chính định kỳ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và năm 2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, bao gồm các công ty kiểm toán như sau:

TT	Tên công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2	Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam
3	Công ty TNHH KPMG Việt Nam
4	Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập nằm trong danh sách 04 công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP năm 2020 và năm 2021.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc Bổ sung, sửa đổi ngành, nghề kinh doanh và bổ sung, sửa đổi Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới:

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu *Chi tiết: Đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không.*	8559

2. Sửa đổi ngành nghề kinh doanh hiện hữu:

Stt	Tên ngành hiện tại	Tên ngành đề xuất sửa đổi
1	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (trừ thiết kế công trình, giám sát thi công, khảo sát xây dựng) – Mã ngành: 7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan – Mã ngành: 7110

3. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tương ứng với các nội dung ngành nghề đề xuất sửa đổi, bổ sung:

- Khoản 11.12 điều 11 Điều lệ được sửa đổi như sau: "Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan"

- Bổ sung thêm 1 khoản vào điều 11 như sau: "Giáo dục khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không."

4. Giao cho Tổng giám đốc Tổng công ty thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để bổ sung, sửa đổi các ngành, nghề kinh doanh nêu trên.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP biểu quyết thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

M.S.D.N: 0311638525-C.T.C.P. TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP Q.TÂN BÌNH-TP. HỒ CHÍ MINH

Lại Xuân Thanh

Nơi nhận:
- Như Điều 8;
- CMSC;
- UBCKNN; HNX;
- Phòng ĐKKD TP. HCM;
- Lưu VT.